

NHÀ SÁCH WEUPBOOK



**TÀI LIỆU TẶNG KÈM CAO THỦ ĐỀ
TOÁN – VĂN – ANH LUYỆN THI VÀO 10
ĐỀ MẪU NHƯ THI THẬT!**

MÔN: NGỮ VĂN

ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 – NAM ĐỊNH (ĐỀ 1)

MÔN NGỮ VĂN

Thời gian: 120 phút

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Hội chứng vô cảm hay nói cách khác là căn bệnh trở cảm xúc trước niềm vui, nhất là nỗi đau của người khác, vốn là một mặt trong hai phương diện cấu trúc bản chất Con – Người của mỗi sinh thể người. Tính “con” và tính “người” luôn luôn hình thành, phát triển ở mỗi con người từ khi lọt lòng mẹ cho đến khi nhắm mắt xuôi tay. Cái thiện và cái ác luôn luôn song hành theo từng bước đi, qua từng cử chỉ, hành vi của mỗi con người trong mối quan hệ với cộng đồng, với cha mẹ, anh chị em, bạn bè, bà con làng xóm, đồng bào, đồng loại.

Trong cuộc hành trình lâu dài, gian khổ của một đời người, cái mất và cái được không phải đã được nhận ra một cách dễ dàng. Mất một đồng xu, một miếng ăn, mất một phần cơ thể, mất một vật sở hữu, con người nhận biết ngay. Nhưng có những cái mất, cái được nhiều khi lại không dễ gì cảm nhận được ngay. Nhường bước cho một cụ già cao tuổi, nhường chỗ cho bà mẹ có con nhỏ trên tàu xe chật chội, biếu một vài đồng cho người hành khát... có mất có được nhưng không phải ai cũng đã nhận ra cái gì mình đã thu được; có khi là sự thăng hoa trong tâm hồn từ thiện và nhân ái. Nói như một nhà văn lớn, người ta chỉ lo túi tiền rỗng đi nhưng lại không biết lo tâm hồn mình đang vơi cạn, khô héo dần. Tôi muốn đặt vấn đề là cùng với sự báo động những hiểm họa trông thấy, cần báo động cả hiểm họa không trông thấy hay khó trông thấy.

Hiện nay đã có quá nhiều dấu hiệu và sự kiện trầm trọng của hiểm họa vô cảm trong xã hội ta, nhất là trong tuổi trẻ. Bạo lực đã xuất hiện dữ dội những tháng ngày gần đây báo hiệu nguồn gốc sâu xa ở sự xuống cấp nghiêm trọng về nhân văn, về bệnh vô cảm.

(Trích Nguồn gốc sâu xa của hiểm họa,
NXB Giáo dục Việt Nam, 2017, trang 36 – 37)

Thực hiện yêu cầu sau:

Câu 1. (0,5 điểm) Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. (0,75 điểm) Theo tác giả, nguồn gốc sâu xa của nạn bạo lực xuất hiện gần đây là gì?

Câu 3. (0,75 điểm) Tác giả đã thể hiện thái độ gì khi bàn về hiểm họa vô cảm trong xã hội hiện nay?

Câu 4. (0,75 điểm) Anh (chị) suy nghĩ như thế nào khi có những người *chỉ lo túi tiền rỗng đi lo tâm hồn mình đang vơi cạn, khô héo dần?*

Câu 5. (0,75 điểm) Chỉ ra một dẫn chứng hoặc ví dụ trong đoạn trích cho thấy “mất – được” đôi khi không dễ nhận ra ngay. Giải thích ý nghĩa của dẫn chứng đó.

Câu 6. (0,75 điểm) Từ đoạn trích, anh (chị) rút ra thông điệp gì về lối sống nhân văn mà tác giả muốn gửi gắm? Trình bày 2–3 dòng.

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm) Hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh (chị) về ý kiến được nêu ở phần Đọc hiểu: *Bệnh vô cảm*.

Câu 2. (4,0 điểm) Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

*Không có kính không phải vì xe không có kính
Bom giạt, bom rung kính vỡ đi rồi
Ung dung buồng lái ta ngồi,
Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.*

*Nhìn thấy gió vào xoa mắt đắng
Nhìn thấy con đường chạy thẳng vào tim
Thấy sao trời và đột ngột cánh chim
Như sa, như ùa vào buồng lái.*

(Trích *Bài thơ về tiểu đội xe không kính* – Phạm Tiến Duật,
Ngữ văn 9, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr.131)

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN ĐỀ NAM ĐỊNH (1)

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu 1.

Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản trên là nghị luận.

Câu 2.

Theo tác giả, nguồn gốc sâu xa của nạn bạo lực xuất hiện gần đây là do bệnh vô cảm, do sự xuống cấp nghiêm trọng về ý thức nhân văn.

Câu 3.

- Thái độ lo lắng, cảnh báo nghiêm khắc trước nguy cơ vô cảm lan rộng.
- Nhấn mạnh tính khẩn cấp: cần báo động cả “hiểm họa trông thấy” và “khó trông thấy” (tiềm ẩn trong tâm hồn).
- Thể hiện sự phê phán, mong muốn mọi người sớm nhận thức để hành động ngăn chặn.

Câu 4.

Thể hiện được suy nghĩ chân thành, sâu sắc trước hiện tượng: có những người *chỉ lo túi tiền rỗng đi nhưng lại không biết lo tâm hồn mình đang rơi cạn, khô héo dần*. Dưới đây là một gợi ý:

- Vấn đề được đưa ra ở câu nói là thực trạng kinh tế ngày càng phát triển đi lên nhưng nhân cách con người ngày càng xuống thấp.
- Đó là việc con người chỉ lo vun vén những lợi lộc, ích lợi cho bản thân (đặc biệt là về mặt kinh tế) mà quên đi việc rèn luyện, bồi đắp nhân cách bản thân mình.
- Đó là điều xã hội cần phải thay đổi.

Câu 5.

Dẫn chứng: Hành động “Nhường bước cho cụ già cao tuổi, nhường chỗ cho bà mẹ có con nhỏ, biếu một vài đồng cho người hành khát...”

Ý nghĩa:

- o Về vật chất: dường như “mất” ít thời gian, chỗ ngồi, tiền bạc.
- o Về tinh thần: “được” sự thăng hoa trong tâm hồn nhân ái, lan tỏa yêu thương, bồi đắp lòng tốt.
- o Tuy nhiên, nhiều người không nhận ra giá trị “được” này, nên dễ vô cảm, coi hành động tốt là thiệt thòi.

Câu 6.

- Con người cần nuôi dưỡng lòng nhân ái, tránh vô cảm, để “cái thiện” chiến thắng “cái ác.”
- Đừng chỉ lo túi tiền, mà hãy lo tâm hồn, biết cho đi, biết sống vì cộng đồng.

- Đây chính là lối sống nhân văn: sẻ chia, đồng cảm, trách nhiệm với xã hội.

II. PHẦN VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

HS tham khảo nội dung dưới đây để viết đoạn văn:

1. Mở đoạn

- Từ khi trên quả đất này có sự sống, thì Thượng đế đã sinh ra vạn loài, trong đó có loài người. Một điều đặc biệt thay là tạo hóa đã ban tặng cho loài người chúng ta một thứ quý báu đó chính là tình cảm.
- Xã hội ngày càng phát triển, dường như con người càng ngày càng vô tình, thờ ơ với mọi sự xung quanh. Đó chính là căn bệnh nan y đang hoành hành rộng lớn không những chỉ dừng lại ở một cá nhân mà đang len lỏi vào mọi tầng lớp xã hội – *bệnh vô cảm*.

2. Thân đoạn

a. Giải thích

- *Vô cảm* là không có cảm xúc, xúc động, sống ích kỉ, lạnh lùng, thờ ơ, làm ngơ trước những điều xấu xa, hoặc nổi bất hạnh, không may của những người sống xung quanh mình. Thấy cảnh tượng bi thương lại thờ ơ, không động lòng chua xót, không rung động...
- Nhìn thấy cái xấu, cái ác mà không thấy bất bình, không cảm tức, không phẫn nộ. Nhìn thấy cái đẹp mà không ngưỡng mộ, không say mê, không thích thú.
- Người bị bệnh vô cảm càng lúc càng khép chặt cánh cửa trái tim mình lại, không còn biết hưởng thụ cái đẹp mà chỉ nghĩ đến tiền, đến công việc.

b. Biểu hiện của bệnh vô cảm

- *Bệnh vô cảm* được biểu hiện dưới nhiều hình thức đa dạng. Với những người thuộc vị trí khác nhau lại có những biểu hiện khác nhau:
 - Đối với những người có trọng trách trước cộng đồng: không quan tâm đến công việc của người dân; Một số người có quyền lực lại dựa vào quyền lực để ức hiếp nhân dân...
 - Đối với mỗi cá nhân: không sẵn lòng giúp đỡ những người gặp khó khăn hoạn nạn trong khi mình có đủ điều kiện để giúp đỡ; có thái độ rẻ rúng, coi khinh những mảnh đời bất hạnh...

c. Chỉ ra nguyên nhân của bệnh vô cảm

- Con người chạy theo đồng tiền, chạy theo vật chất mà quên đi giá trị của đời sống tinh thần. Coi đồng tiền cao hơn giá trị con người.
- Một phần nữa cũng là do xã hội hiện đại quá bận rộn và đòi hỏi con người phải làm việc, làm việc và làm việc mà bỏ quên thời gian để trao nhau hơi ấm của tình thương, để uơm mầm cảm xúc.

d. Tác hại của bệnh vô cảm

- *Bệnh vô cảm* có những tác hại ghê gớm. Với từng vị trí, nghề nghiệp khác nhau trong xã hội, người mắc “bệnh vô cảm” sẽ gây ra hậu quả khác nhau.
- Nó là một căn bệnh lâm sàng mà trong đó, não của người bệnh vẫn hoạt động nhưng trái tim lại hoàn toàn băng giá. Người ta đã vô cảm thì làm sao có thể thấu hiểu được nỗi đau, tình cảm của người khác, người ta chỉ nghĩ đến mình và lợi ích của riêng mình mà thôi.
- Vô cảm là con đường trực tiếp dẫn đến những cái xấu, cái ác. Nó biến con người thành kẻ vô trách nhiệm, vô lương tâm và vô văn hóa, thậm chí là kẻ tội đồ. Bệnh vô cảm làm cho cái xấu, cái ác có mảnh đất màu mỡ để sinh sôi nảy nở như “cỏ mọc hoang” và đang đầu độc, chế ngự cuộc sống tốt đẹp của con người trong xã hội mới của chúng ta hôm nay.
- Người mắc “bệnh vô cảm” không được mọi người tin yêu, kính trọng.

e. Làm thế nào để chữa bệnh vô cảm?

- Mỗi cá nhân phải là một thành viên có trách nhiệm đối với những vấn đề chung của cộng đồng.
- Tham gia các hoạt động xã hội có tính nhân văn cao như phong trào đền ơn đáp nghĩa, phong trào thanh niên lập nghiệp...
- Xã hội cần lên án mạnh mẽ bệnh vô cảm, coi đó như là một cuộc chiến đấu để loại bỏ căn bệnh này ra khỏi xã hội ta.

3. Kết đoạn

- *Vô cảm* là căn bệnh nguy hiểm, chúng ta cần tìm phương thuốc “đặc trị”. Cần phê phán những người mắc “bệnh vô cảm”.
- Bản thân cần sống hòa đồng, biết đồng cảm, sẻ chia với những người bất hạnh. Ví dụ: ủng hộ đồng bào vùng bị thiên tai, những người là nạn nhân của chất độc màu da cam, những trẻ mồ côi, người già... không nơi nương tựa.

Câu 2 (4,0 điểm)

Gợi ý:

1. Mở bài

- Giới thiệu tác giả Phạm Tiến Duật – nhà thơ tiêu biểu trong thơ ca kháng chiến chống Mỹ.
- Khẳng định vị trí tác phẩm *Bài thơ về tiểu đội xe không kính*: thể hiện tinh thần dũng cảm, lạc quan của người lính lái xe Trường Sơn.

2. Thân bài

a) Khái quát

- Hoàn cảnh ra đời: Trong kháng chiến chống Mỹ, tuyến đường Trường Sơn bị bom đạn Mỹ đánh phá ác liệt, nhiều xe hư hỏng, mất kính... nhưng vẫn ra trận.

b) Phân tích đoạn thơ

- Dòng 1–2:
 - “Không có kính không phải vì xe không có kính” → Lời giới thiệu độc đáo, chất lính ngang tàng, khẳng định nguyên nhân do “bom giạt, bom rung kính vỡ đi rồi.”
 - Tác giả dùng giọng điệu tươi trẻ, khôi hài mà toát lên hiện thực khốc liệt: Bom đạn làm hư xe, nhưng không làm lung lay ý chí.
- Dòng 3–4:
 - “Ung dung buồng lái ta ngồi, / Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng.”
 - Tư thế người lính: “Ung dung,” “nhìn thẳng” → biểu tượng tư thế hiên ngang, bất chấp hiểm nguy, làm chủ hoàn cảnh.
- Dòng 5–8:
 - Người lính vẫn nhìn thấy “gió vào xoa mắt đắng,” “con đường chạy thẳng vào tim,” “sao trời,” “cánh chim” → cảm hứng lãng mạn, phóng khoáng.
 - Những hình ảnh “gió,” “sao trời,” “chim” ùa vào buồng lái khiến không gian vừa hiện thực vừa thơ mộng.
 - Từ đó, khắc họa tinh thần lạc quan, biến khó khăn thành trải nghiệm độc đáo, “như sa, như ùa” → sống hòa hợp cùng thiên nhiên, vẫn yêu đời ngay trong chiến tranh ác liệt.

c) Nghệ thuật

- Ngôn ngữ: khỏe khoắn, bình dị, khẩu khí ngang tàng.

- Thể thơ: tự do, xen lẫn giọng điệu nhanh, linh hoạt.
- Hình ảnh giàu tính tả thực: xe không kính, bom đạn... lồng ghép lãng mạn: “con đường chạy thẳng vào tim.”

d) Đánh giá, ý nghĩa

- Bộc lộ tinh thần trẻ trung, dũng cảm, sẵn sàng hy sinh của tuổi trẻ Việt Nam thời chống Mỹ.
- Góp phần làm nên phong cách Phạm Tiến Duật: hiện thực + lãng mạn, âm hưởng sôi nổi, tươi vui.

3. Kết bài

- Khẳng định giá trị: Đoạn thơ cho ta thấy hình ảnh người lính lái xe oai phong, bình thản trước nguy hiểm, lạc quan yêu đời.
- Bài học: Thế hệ trẻ hôm nay cần trân trọng truyền thống, giữ vững tinh thần dũng cảm, lạc quan ấy trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.